TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NA HANG** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2021/HS-ST
Ngày 22 tháng 7 năm 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NA HANG, TỈNH TUYÊN QUANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Triệu Ngọc Thức.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lương Quang Toán.

2. Ông Quan Văn Ngụ.

Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Hồng Phúc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Hang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Phương Thảo- Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 7 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang, Tòa án nhân dân huyện Na Hang tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 26/2021/TLST-HS, ngày 07 tháng 7 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2021/QĐXXST-HS ngày 12/7/2021 đối với bị cáo:

Hoàng Văn T, sinh ngày 08/10/1964; nơi sinh: Huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa; Nơi ĐKHKTT: Thôn B, xã S, huyện N, tỉnh T; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 07/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng, đoàn thể: Không; con ông: Hoàng Văn Uyển (đã chết) và bà Phạm Thị Luấn (Nuốn); có vợ: Vũ Thị Hiền và 03 con, con lớn sinh năm 1990, con nhỏ sinh năm 1994; bị cáo có 7 anh chị em ruột, bị cáo là thứ 5.

Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ tạm giam từ ngày 12/5/2021 hiện tại bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang (Có mặt).

* *Bị hại*: Uỷ ban nhân dân xã Sơn Phú- Người đại diện theo pháp luật ông Hà Văn Đức- Chủ tịch Uỷ ban nhân dân xã S(Vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng 11/7/2010, Hoàng Văn T, sinh năm 1964, trú tại: Thôn B, xã S, huyện N, tỉnh T một mình đem theo 01 máy cưa xăng nhãn hiệu Husqvarna (có đầy đủ các phụ kiện lam, xích) lên khu vực rừng Mậy Vầu, thuộc Thôn B, xã S, huyện N, tỉnh T để

khai thác cây gỗ Nghiến xẻ lấy ván làm chuồng trâu. Lên đến nơi, T phát hiện có 01 cây gỗ Nghiến vanh gốc khoảng trên 200cm, thân cây cao khoảng 20m có thể xẻ lấy ván. Sau khi phát dọn xung quanh gốc, T dùng máy cưa cắt ngang vào thân cây gỗ, vị trí cắt cách mặt đất khoảng 60cm. Khi T cắt đứt được khoảng 2/3 thân cây thì bị Tổ công tác Hạt Kiểm lâm rừng đặc dụng Na Hang phát hiện. Khi thấy tổ công tác đến,T rút máy cưa xăng ra khỏi thân cây mục đích để bỏ chạy, nhưng do mất thăng bằng, T bị ngã xuống vách đá và bị gãy chân phải (lúc này là khoảng 11 giờ cùng ngày). Tổ công tác đã lập biên bản ghi nhận sự việc và đưa Hoàng Văn T đi cấp cứu. Quá trình điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Tuyên Quang T đã bỏ trốn. Đến ngày 12/5/2021 T đến Công an huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang đầu thú.

Quá trình khám nghiệm hiện trường xác định: Vị trí Hoàng Văn T khai thác cây gỗ Nghiến trái phép tại lô 11, khoảnh 481A đối tượng rừng đặc dụng tự nhiên (khu vực rừng Mậy Vầu) thuộc Thôn B, xã S, huyện N, tỉnh T; Khối lượng lâm sản bị thiệt hại là 5,529m^3 gỗ Nghiến (thuộc danh mục thực vật rừng nguy cấp, quý, hiếm nhóm IIA).

Tại Thông báo kết luận định giá số 689 ngày 21/9/2010 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự, kết luận: 01 cây gỗ Nghiến (thuộc danh mục thực vật rừng nguy cấp, quý, hiếm nhóm IIA), khối lượng 5,529 m^3 do Hoàng Văn T khai thác trái phép, có giá trị: 46.781.000 đồng.

Về vật chứng vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Na Hang đã tạm giữ của Hoàng Văn T (01) máy cưa xăng nhãn hiệu Husqvarna, màu đỏ (có đầy đủ các phụ kiện lam xích), (01) đôi ủng cao su màu nâu, (01) giấy chứng minh thư nhân dân số 070606909.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Hoàng Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Cáo trạng số: 26/CT-VKSNH ngày 06/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Hang truy tố Hoàng Văn T về tội Vi phạm các quy định về khai thác và bảo vệ rừng theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009).

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Hang luận tội và đề nghị HĐXX: Tuyên bố Hoàng Văn T phạm tội Vi phạm các quy định về khai thác và bảo vệ rừng theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009).

- Về hình phạt chính: Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009); điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Hoàng Văn T 04 tháng đến 06 tháng tù. Hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 12/5/2021).

- Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có tài sản gì có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về vật chứng đề nghị HĐXX: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Giao 5,529 m^3 gỗ Nghiến cho UBND xã Sơn Phú, huyện Na Hang quản lý theo quy định.

+ Tịch thu tiêu hủy (01) đôi ủng cao su màu nâu.

+ Tịch thu xung quỹ nhà nước (01) máy cưa xăng nhãn hiệu Husqvarna, màu đỏ (có đầy đủ các phụ kiện lam xích).

+ Trả lại cho bị cáo Hoàng Văn T (01) chứng minh thư nhân dân.

Ngoài ra đề nghị HĐXX buộc bị cáo phải chịu án phí và tuyên quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với luận tội của Viện kiểm sát.

Bị hại Ủy ban nhân dân xã Sơn Phú: Tại đơn xin xét xử vắng mặt với nội dung giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì .

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, lời khai của những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về xem xét hành vi của bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, người làm chứng, bị hại tại cơ quan Điều tra; Biên bản xác định chủng loại gỗ; Kết luận định giá và các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ trên có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11 giờ ngày 11/7/2010, tại lô 11, khoảnh 481A, đối tượng rừng đặc dụng tự nhiên (khu vực rừng Mậy Vầu) thuộc Thôn B, xã S, huyện N, tỉnh T, Hoàng Văn T đã có hành vi khai thác trái phép 01 cây gỗ Nghiến (thuộc Danh mục thực vật rừng nguy cấp, quý, hiếm nhóm IIA) có khối lượng 5,529m^3, giá trị 46.781.000 đồng.

Hành vi của bị cáo tuy thực hiện và bị phát hiện trước ngày 01/01/2018 nhưng tại thời điểm truy tố, xét xử, Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017) đã có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2018; Căn cứ vào Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội (áp dụng theo hướng có lợi cho người phạm tội), nên Hội đồng xét xử áp dụng các quy định của Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009). Theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 18 Nghị định số 99/2009/NĐ-CP của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý rừng, bảo vệ rừng và quản lý lâm sản (mức cao nhất xử phạt vi phạm hành chính là đến 5 m^3 gỗ tròn); căn cứ điểm a tiểu mục 1.4, mục 1, phần IV thông tư liên tịch số 19/2007/TTLT-BNN- BTP- BCA- VKSNDTC- TANDTC ngày 18/3/2007 về hướng dẫn áp dụng một số điều của Bộ luật về các tội phạm trong lĩnh vực quản lý rừng, bảo vệ rừng và quản lý lâm sản, quy định hành vi gây thiệt hại về lâm sản từ trên mức tối đa bị xử phạt vi phạm hành

chính đến hai lần mức tối đa bị xử phạt vi phạm hành chính quy định cho mỗi hành vi vi phạm, như vậy hành vi khai thác trái phép 5,529 m^3 gỗ nghiến (thuộc danh mục thực vật rừng nguy cấp, quý, hiếm nhóm IIA) của Hoàng Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội Vi phạm các quy định về khai thác và bảo vệ rừng theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự năm 1999. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Hang truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[2]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến công tác bảo vệ tài nguyên, môi trường rừng cũng như tình hình an ninh trật tự của địa phương; trong quá trình điều tra bị cáo đã bỏ trốn khỏi địa phương gây khó khăn cho công tác điều tra , bị cáo phạm tội với lỗi cố ý nên cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm minh tương xứng với mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội bị cáo đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Na Hang đầu thú nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS.

[4] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng cần xử phạt bị cáo hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục cũng như phòng ngừa tội phạm chung như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp có căn cứ.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có tài sản có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về vật chứng liên quan đến vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- (01) đôi ủng cao su màu nâu không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy

- Tịch thu xung quỹ nhà nước (01) máy cưa xăng nhãn hiệu Husqvarna, màu đỏ (có đầy đủ các phụ kiện lam xích).

- Đối với 5,529 m^3 gỗ nghiến, giao cho UBND xã Sơn Phú, huyện Na Hang quản lý theo quy định.

- Đối với Giấy chứng minh thư nhân dân số 070606909 mang tên Hoàng Văn T đang lưu giữ tại hồ sơ vụ án. Xét thấy đây là giấy tờ tùy thân của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội. Do đó tại phiên tòa đã trả lại cho bị cáo Hoàng Văn T (thể hiện tại biên bản trả lại tài liệu ngày 22/7/2021).

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Ủy ban nhân dân xã Skhông yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm, nên không xem xét, giải quyết.

[8]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:

Qua xem xét, nghiên cứu hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định: Quá trình điều tra và truy tố, xét xử, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và các văn bản pháp luật có liên quan. Khởi tố, điều tra, thu thập chứng cứ, truy tố đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[9]. Về vấn đề khác: Ngoài cây gỗ Nghiến do Hoàng Văn T khai thác; tại hiện trường còn có 02 cây gỗ Nghiến bị đối tượng khác khai thác trái phép thuộc vị trí lô 11, khoảnh 481A đối tượng rừng đặc dụng tự nhiên, Thôn B, xã S, huyện N, tỉnh T, lâm sản bị thiệt hại có tổng khối lượng là 44,227m^3 (trong đó: 01 cây gỗ Nghiến có khối lượng 11,965m^3; 01 cây gỗ Nghiến khối lượng 32,262m^3) thuộc Danh mục thực vật rừng nguy cấp, quý, hiếm nhóm IIA. Ngày 01/7/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Na Hang đã ra quyết định tách tài liệu để thụ lý giải quyết bằng một vụ án khác.

[10]. Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. *Về tội danh*: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn T phạm tội Vi phạm các quy định về khai thác và bảo vệ rừng.

2. *Về hình phạt*: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009); Điều 38; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017). Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T **04** tháng tù. Hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 12/5/2021.

3. *Về vật chứng*: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy (01) đôi ủng cao su màu nâu.

+ Tịch thu xung quỹ nhà nước (01) máy cưa xăng nhãn hiệu Husqvarna, màu đỏ (có đầy đủ các phụ kiện lam xích).

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Na Hang và Chi cục thi hành án dân sự huyện Na Hang lập ngày 07/7/2021).

+ Giao 5,529 m^3 gỗ nghiến cho Ủy ban nhân dân xã Sơn Phú, huyện Na Hang quản lý theo quy định.

4. *Về án phí*: Áp dụng Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Hoàng Văn T phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. *Về quyền kháng cáo*: Căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; Bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- Phòng HSNV CA tỉnh Tuyên Quang;
- Sở tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Na Hang;
- Công an huyện Na Hang
- Chi cục THADS huyện Na Hang;
- Trại giam;
- UBND xã Sơn Phú;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng ;
- Lưu HS, VT.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Triệu Ngọc Thức